

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 121/2021/HS-ST
Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;
2. Ông Nguyễn Văn Tới;

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân H Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; Nơi sinh: tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố Hiệp L, phường Hiệp T, thị xã H T, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Anh, chị, em ruột: 02 người; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07-6-2021, chuyển tạm giam từ ngày 13-6-2021 đến ngày 06-9-2021. Nhân thân: chưa bị Cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội nào Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chủ đại lý vé số Hùng S – Ông Trương Văn S, sinh năm 1943; Địa chỉ: Khu phố 4, phường 4, thành phố Tây N, tỉnh TN (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 ngày 06/6/2021, Nguyễn Văn H mua 01 tờ vé số đài Tiền Giang loại TGA6, số 888138, mở thưởng ngày 06/6/2021. Đến chiều cùng ngày khi có kết quả xổ số, trong đó có giải nhì số 68138 (tiền trúng là 15.000.000 đồng) chỉ khác so với vé số của H đã mua 01 số ở hàng chục ngàn nên H nảy sinh ý định sửa số trên tờ vé số của mình để đổi thưởng. H lấy 01 tờ vé số khác có chữ số 6, sau đó dùng tay xé số 6 ra rồi dùng com dán đè số 6 lên số 8 ở hàng chục ngàn trong tờ vé số của mình thành số 868138. Sau đó, H nhờ anh Nguyễn Phúc Hải, sinh năm 1971 là anh họ đi đổi thưởng với H do H không có giấy tờ tùy thân. Do ở chung nhà biết H không có giấy tờ tùy thân nên anh Hải tin tưởng lấy xe chở H đến đại lý vé số Hùng S tại khu phố 4, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đổi thưởng. Tại đây, anh Hải cầm tờ xé số đã bị H sửa vào gặp ông Trương Văn S, sinh năm 1943, đổi được số tiền 14.350.000 đồng, anh Hải giao lại toàn bộ số tiền cho H rồi chở H về nhà. Nhận được tiền, H thông báo cho mọi người trong gia đình đều cư trú tại khu phố Hiệp Long, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, việc mình trúng số rồi cho anh Hải số tiền 1.000.000 đồng; cho chị Nguyễn Thị Ngọc Thảo, sinh năm 2002 số tiền 500.000 đồng; cho bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1940 số tiền 700.000 đồng; cho chị Nguyễn Bạch T, sinh năm 1977 số tiền 500.000 đồng; cho chị Nguyệt Thị Ánh Nguyệt, sinh năm 1974, số tiền 2.000.000 đồng; cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1958 số tiền 500.000 đồng; cho chị Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm 1998, số tiền 200.000 đồng; cho chị Phan Châu Thảo T, sinh năm 1981 số tiền 500.000 đồng; mua điện thoại di động 4.260.000 đồng; số tiền còn lại H trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Thấy việc sửa vé số trật thành trúng để lừa đổi thưởng dễ dàng nên H nảy sinh ý định tiếp tục làm giả vé số trúng thưởng để đổi thưởng. Cùng ngày, H nhặt 04 tờ vé số đài Tiền Giang mở thưởng ngày 6/6/2021, mang vào phòng đóng cửa không cho ai biết, rồi dùng tay xé những con số của 02 tờ vé số nhặt được dán lên 02 tờ còn lại thành 02 tờ xe số có kết quả trúng thưởng giải nhì, cụ thể tờ số 716188 được sửa thành 568138 với 04 chữ số bị cắt dán là: số 7 được dán thành số 5, số 1 hàng chục ngàn được dán thành số 6, số 6 được dán thành số 8, số 8 hàng chục được dán thành số 3. Tờ số 598140 sửa thành 568138, có 03 số bị dán là: số 9 được dán thành số 6, số 4 được dán thành số 3, số 0 được dán thành số 8. Sau khi sửa xong, H nói với anh Hải còn 02 tờ vé số trúng giải nhì rồi đưa anh H1 cất đến sáng ngày 07/6/2021 đi đổi dùm. Do tin tưởng H, anh H1 không kiểm tra mà cất 02 tờ vé số vào ví của mình, khoảng 07 giờ ngày 07/6/2021, anh H1 mang vé số đến đại lý vé số Hùng S đổi thưởng thì bị ông S kiểm tra phát hiện vé số bị cắt dán nên trình báo sự việc cho cơ quan Công an.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Tại kết luận giám định số 811 ngày 12/6/2021, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

Tờ vé số đài Tiền Giang loại TGA6 mở ngày chủ nhật 06/6/2021 số: 868138 ký hiệu K bị cắt dán, chỉnh sửa. Vị trí bị cắt dán, chỉnh sửa tại hàng

chục ngàn; chữ số “8” được cắt dán, chỉnh sửa lại thành chữ số “6”. Dãy số “888138” được cắt dán, chỉnh sửa lại thành dãy số “868138”.

Tờ vé số đài Tiền Giang loại TGA6 mở ngày chủ nhật 06/6/2021 số: 568138 ký hiệu G bị cắt dán, chỉnh sửa. Vị trí cắt dán, chỉnh sửa tại hàng chục ngày, hàng chục, hàng đơn vị; Chữ số “9” được cắt dán, chỉnh sửa thành chữ số “6”, chữ số “4” được cắt dán chỉnh sửa thành chữ số “3”, chữ số “0” được cắt dán, chỉnh sửa thành chữ số “8”. Dãy số “598140” được cắt dán chỉnh sửa thành dãy số “568138”

Tờ vé số đài Tiền Giang loại TGA6 mở ngày chủ nhật 06/6/2021 số: 868138 ký hiệu M bị cắt dán, chỉnh sửa. Vị trí bị cắt dán, chỉnh sửa tại hàng trăm ngàn, hàng chục ngàn, hàng ngàn, hàng chục; Chữ số “7” được cắt dán, chỉnh sửa lại thành chữ số “5”, chữ số “1” được cắt dán, chỉnh sửa lại thành số “6”, chữ số 6 được cắt dán, chỉnh sửa thành chữ số “8”, chữ số “8” thành chữ số “3”. Dãy số “716188” được cắt dán, chỉnh sửa thành dãy số “568138”.

* Kết quả thu giữ xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động hiệu Vivo Y12s màu xanh, gắn thẻ sim số 0823378640, số IMEI: 864415053266859, 864415053266842;

01 sạc điện thoại màu trắng;

01 pin sạc dự phòng hiệu AVA màu đen.

*Về trách nhiệm dân sự: ông Trương Văn S đã nhận lại số tiền 5.900.000 đồng, yêu cầu bị cáo H trả số tiền còn lại là 8.450.000 đồng.

Qua xác minh, Nguyễn Văn H không có tài sản nên không kê biên.

Đối với anh Nguyễn Phúc H1 không biết vé số mang đi đổi đã bị Nguyễn Văn H cắt dán, chỉnh sửa nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Phúc H1, chị Nguyễn Thị Ngọc T, bà Nguyễn Thị V, chị Nguyễn Bạch T, chị Nguyễn Thị Ánh N, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị Như Ý, chị Phan Châu Thảo T không biết tiền Nguyễn Văn H cho mình là do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 102/CT-VKSTPTN ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, trong ngày 06 và 7/6/2021, tại Khu phố 4, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Văn H có hành vi cắt dán, chỉnh sửa 03 tờ vé số không trúng thưởng thành 03 tờ vé số trúng thưởng giải nhì đài Tiền Giang, mang đi đổi thưởng 02 lần, lần thứ nhất đổi thưởng được số tiền 14.350.000 đồng, lần thứ 02 đang đổi thưởng 02 tờ vé số thì bị phát hiện.

Hành vi của Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-6-2021 đến ngày 06-9-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Tòa án xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải và nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét thấy quan điểm và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do muốn có tiền tiêu xài, vào các ngày 06 và 07 tháng 6 năm 2021, Nguyễn Văn H có hành vi cắt dán, chỉnh sửa 03 tờ vé số không trúng thưởng thành 03 tờ vé số trúng thưởng giải nhì đài Tiền Giang nhằm chiếm đoạt số tiền trúng vé số từ đại lý vé số Hùng S. Lần thứ 1, H đòi thưởng được số tiền

14.350.000 đồng, lần thứ 02 đang đổi thưởng 02 tờ vé số thì bị phát hiện. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã thực hiện thành vi phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và có thái độ ăn năn, hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm I Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã khắc phục được 01 phần hậu quả, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền 5.900.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 8.450.000 đồng. Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 8.450.000 đồng cho bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

01 điện thoại di động hiệu Vivo Y12s màu xanh, gắn thẻ sim số 0823378640, số IMEI: 864415053266859, 864415053266842; 01 sạc điện thoại màu trắng; 01 pin sạc dự phòng hiệu AVA màu đen là vật do bị cáo mua từ số tiền bị cáo lừa đảo mà có nên Cơ quan thi hành án tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 422.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 174; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-6-2021 đến ngày 06-9-2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 8.450.000 đồng cho bị hại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của bị hại cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Cơ quan thi hành án tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y12s màu xanh, gắn thẻ sim số 0823378640, số IMEI: 864415053266859, 864415053266842; 01 sạc điện thoại màu trắng; 01 pin sạc dự phòng hiệu AVA màu đen để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo H.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 422.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV.TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP.TN;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS TP.TN;
- Nhà tạm giữ CATPTN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

đã ký

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tấn Phát

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn An

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Nhật Lam